

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

(Theo mẫu tại Phụ lục I – Kèm theo Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ)

VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN CỦA TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY LẬP VIỄN THÔNG BẠC LIÊU

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung được cung cấp tại:

TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG: TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM (VNPT)

Trụ sở chính: Tòa nhà VNPT, số 57 Huỳnh Thúc Kháng, Quận Đống Đa, Tp. Hà Nội.

Website: www.vnpt.com.vn

Điện thoại: (024) 3774 1091 Fax: (024) 3774 1093

TỔ CHỨC TƯ VẤN: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM (VietinBank Securities)

Trụ sở chính: Số 306 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Website: www.cts.vn

Điện thoại: (024) 3556 2876 Fax: (024) 3556 2874

CN TP.HCM: Số 49 Tôn Thất Đạm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (024) 3974 1771 Fax: (028) 3820 0899

CN Đà Nẵng: Tầng 8, Số 36 đường Trần Quốc Toản, Quận Hải Châu, TP.Đà Nẵng

Điện thoại: (024) 3974 1771 Fax: (024) 6358 4788

Hà Nội, tháng 07/2020

MỤC LỤC

I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	4
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyên nhượng.....	4
2. Tổ chức tư vấn.....	4
II. CÁC KHÁI NIỆM.....	4
1. Trong Bản công bố thông tin này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau.....	4
2. Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản công bố thông tin này có nội dung như sau.....	5
III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG.....	5
1. Tên chủ sở hữu vốn chuyên nhượng và tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	5
1.1. Tên chủ sở hữu vốn chuyên nhượng:.....	5
1.2. Quá trình hình thành và phát triển.....	6
2. Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyên nhượng.....	6
3. Số cổ phần sở hữu.....	6
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYÊN NHƯỢNG (CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY LẬP VIỄN THÔNG BẠC LIÊU).....	7
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	7
1.1. Thông tin chung.....	7
1.2. Quá trình hình thành và phát triển.....	8
2. Cơ cấu tổ chức công ty.....	9
3. Tình hình sử dụng đất đai của Công ty.....	10
4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất:.....	10
5. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	12
6. Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020.....	13
6.1. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận của Công ty năm 2020.....	13
6.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức.....	13
7. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty.....	14
8. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyên nhượng vốn.....	14
V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYÊN NHƯỢNG VỐN.....	14
1. Loại cổ phần.....	14
2. Mệnh giá.....	14
3. Tổng số cổ phần dự kiến chuyên nhượng.....	14

4.	Giá khởi điểm đấu giá.....	14
5.	Phương pháp/ cơ sở tính giá khởi điểm	14
6.	Phương thức chuyển nhượng vốn	14
7.	Tổ chức thực hiện bán đấu giá.....	15
8.	Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn	15
9.	Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến.....	15
10.	Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài	15
11.	Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn.....	15
12.	Các loại thuế có liên quan:.....	15
13.	Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn: 15	
VI.	MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	15
VII.	CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN TỚI CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	15
1.	Tổ chức tư vấn	15
2.	Tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính	16
3.	Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần:	16
VIII.	BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	16
IX.	NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VÀ TỔ CHỨC TƯ VẤN.....	17

I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyên nhượng

TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

Ông **Đỗ Vũ Anh**

Chức vụ: **Thành viên Hội đồng Thành viên**

(Theo Giấy ủy quyền số 249/GUQ-VNPT-HĐTV-KTPCTT ngày 19/7/2020 của Chủ tịch Hội đồng Thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam)

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Ông **Phạm Ngọc Hiệp**

Chức vụ: **Phó Tổng Giám đốc**

(Theo Giấy ủy quyền số 08/2020/UQPCNV-CKCT ngày 25/05/2020 của Quyền Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam)

Bản công bố thông tin này là một phần trong hồ sơ chuyển nhượng vốn đầu tư của Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp Viễn Thông Bạc Liêu do Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam và Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp Viễn thông Bạc Liêu cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM

1. Trong Bản công bố thông tin này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau

- Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyên nhượng: Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam
- Công ty có vốn của chủ sở hữu vốn chuyên nhượng: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp Viễn thông Bạc Liêu
- Công ty kiểm toán báo cáo tài chính: Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá AAFC
- Bản công bố thông tin: Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư chứng khoán
- Điều lệ: Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp Viễn thông Bạc Liêu đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp Viễn thông Bạc Liêu thông qua

- Vốn điều lệ: Là số vốn do các thành viên, cổ đông góp hoặc cam kết góp trong một thời hạn nhất định và được ghi vào Điều lệ công ty
- Cổ phần: Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau
- Cổ phiếu: Chứng chỉ do Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp Viễn thông Bạc Liêu phát hành xác nhận quyền sở hữu của một hoặc một số cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp Viễn thông Bạc Liêu.

2. Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản công bố thông tin này có nội dung như sau

- BCTC Báo cáo tài chính
- BKS Ban kiểm soát
- ĐHĐCĐ Đại hội đồng cổ đông
- ĐKKD: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
- HĐQT Hội đồng quản trị
- TNHH Trách nhiệm hữu hạn
- TSLĐ Tài sản lưu động
- UBCKNN Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- VNPT Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam
- TIC Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp Viễn thông Bạc Liêu

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG

1. Tên chủ sở hữu vốn chuyên nhượng và tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Tên chủ sở hữu vốn chuyên nhượng:

- Tên chủ sở hữu vốn chuyên nhượng: TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM
- Tên giao dịch: VNPT
- Trụ sở chính: Số 57 Phố Huỳnh Thúc Kháng, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
- Điện thoại: (024) 3774 1091
- Fax: (024) 3774 1093
- Logo 
- Giấy chứng nhận Số 0100684378 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP. Hà Nội cấp

- ĐKDN: đăng ký lần đầu ngày 17/08/2010 đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 20/3/2017
- Vốn điều lệ: 72.237.000.000.000 đồng (Bảy mươi hai nghìn hai trăm ba mươi bảy tỷ đồng).

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

VNPT hiện là Tập đoàn Bưu chính Viễn thông hàng đầu tại Việt Nam. Với những đóng góp và thành tựu đã đạt được trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa Xã hội và Bảo vệ Tổ quốc, VNPT đã vinh dự được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lao động thời kỳ 1999 - 2009 vào ngày 22/12/2009.

Kể thừa 70 năm xây dựng, phát triển và gắn bó trên thị trường viễn thông Việt Nam, VNPT vừa là nhà cung cấp dịch vụ đầu tiên đặt nền móng cho sự phát triển của ngành Bưu chính, Viễn thông Việt Nam, vừa là tập đoàn có vai trò chủ chốt trong việc đưa Việt Nam trở thành 1 trong 10 quốc gia có tốc độ phát triển Bưu chính Viễn thông nhanh nhất toàn cầu.

Tháng 1/2006, VNPT chính thức trở thành Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam thay thế cho mô hình Tổng công ty cũ theo quyết định số 06/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, với chiến lược phát triển theo mô hình tập đoàn kinh tế chủ lực của Việt Nam, kinh doanh đa ngành nghề, đa lĩnh vực, đa sở hữu, trong đó Bưu chính - Viễn thông - CNTT là nòng cốt.

Ngày 24/6/2010, Công ty mẹ - Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam chuyển đổi hoạt động sang mô hình Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo quyết định số 955/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông Việt Nam – Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoạt động theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100684378 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 17 tháng 08 năm 2010, thay đổi lần thứ 4 ngày 23 tháng 07 năm 2017.

Ngày 06/04/2016, Chính phủ phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Nghị định số 25/2016/NĐ-CP.

2. Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng

Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam là cổ đông lớn, sở hữu **168.000** cổ phần, tương đương **48,00%** vốn điều lệ hiện tại của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp Viễn thông Bạc Liêu.

3. Số cổ phần sở hữu

Số cổ phần thuộc sở hữu của Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp Viễn thông Bạc Liêu là **168.000** cổ phần (chiếm tỷ lệ **48,00%** tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ).

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYÊN NHƯỢNG (CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY LẬP VIỄN THÔNG BẠC LIÊU)

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ – XÂY LẬP VIỄN THÔNG BẠC LIÊU**
- Tên tiếng Anh: **BAC LIEU TELECOMMUNICATION CONSTRUCTION & INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY**
- Tên gọi tắt: **TIC**
- Trụ sở chính: Số 87 đường Bà Triệu, Phường 3, Thành phố Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu.
- Điện thoại: (0291) 3824 666 Fax: (0291) 3824 500
- GCN ĐKKD: Số 1900297122 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bạc Liêu cấp lần đầu ngày 16/12/2004, thay đổi lần thứ 05 ngày 15/06/2017
- Vốn điều lệ đăng ký: 3.500.000.000 đồng (Ba tỷ năm trăm triệu đồng)
- Vốn điều lệ thực góp: 3.500.000.000 đồng (Ba tỷ năm trăm triệu đồng)
- Ngành nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành nghề kinh doanh	Mã Ngành
1	Lắp đặt hệ thống điện. <i>Chi tiết: Thi công các công trình lưới điện; Trang thiết bị các công trình xây dựng, trụ anten các loại;</i>	4321 (Chính)
2	Xây dựng nhà để ở;	4101
3	Xây dựng nhà không để ở;	4102
4	Xây dựng công trình điện;	4221
5	Xây dựng công trình cấp, thoát nước;	4222
6	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc;	4223
7	Xây dựng công trình công ích khác;	4229
8	Chuẩn bị mặt bằng. <i>Chi tiết: Đào đắp đất đá, san lấp mặt bằng, tạo bãi, tái lập mặt đường;</i>	4312
9	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao. <i>Chi tiết: Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng, trang trí nội thất, bê tông, các sản phẩm khác từ xi măng, vữa và các cấu kiện chuyên ngành bưu chính viễn thông;</i>	2395
10	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí.	4322

	<i>Chi tiết: lắp đặt hệ thống bơm, ống nước;</i>	
11	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. <i>Chi tiết: Tư vấn, thiết kế, lập dự án đầu tư thi công xây lắp, lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa các công trình: bưu chính viễn thông, phát thanh truyền hình; Giám sát thi công các công trình bưu chính viễn thông;</i>	7110
12	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày. <i>Chi tiết: Khách sạn;</i>	5510
13	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động;	5610
14	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông. <i>Chi tiết: Kinh doanh nội địa, xuất nhập khẩu các vật tư thiết bị bưu chính viễn thông, phát thanh truyền hình, hệ thống tự động, bảo vệ, báo động, báo cháy, chống sét, tin học, điện tử và các phụ kiện;</i>	4652
15	Đại lý du lịch. <i>Chi tiết: Kinh doanh các dịch vụ du lịch;</i>	7911
16	Hoạt động viễn thông có dây. <i>Chi tiết: Kinh doanh các dịch vụ viễn thông, thương mại điện tử;</i>	6110
17	Bưu chính. <i>Chi tiết: Đại lý bưu điện;</i>	5310
18	Vận tải hành khách đường bộ khác. <i>Chi tiết: Cung cấp các dịch vụ, các phương tiện vận tải đường bộ;</i>	4932
19	Vận tải hành khách đường thủy nội địa. <i>Chi tiết: Cung cấp các dịch vụ, các phương tiện vận tải đường thủy.</i>	5021
20	Cung ứng lao động tạm thời.	7820

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Tư vấn, khảo sát, thiết kế, lập dự án đầu tư các công trình Bưu chính, Viễn thông, Công nghệ thông tin; các công trình công nghiệp, giao thông, dân dụng theo quy định của pháp luật;
- Xây dựng, lắp đặt các công trình Bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin; các công trình công nghiệp, giao thông, dân dụng theo quy định của pháp luật;
- Sản xuất vật liệu xây dựng, tấm bê tông đúc sẵn, cột bê tông cốt thép, và các vật liệu khác liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

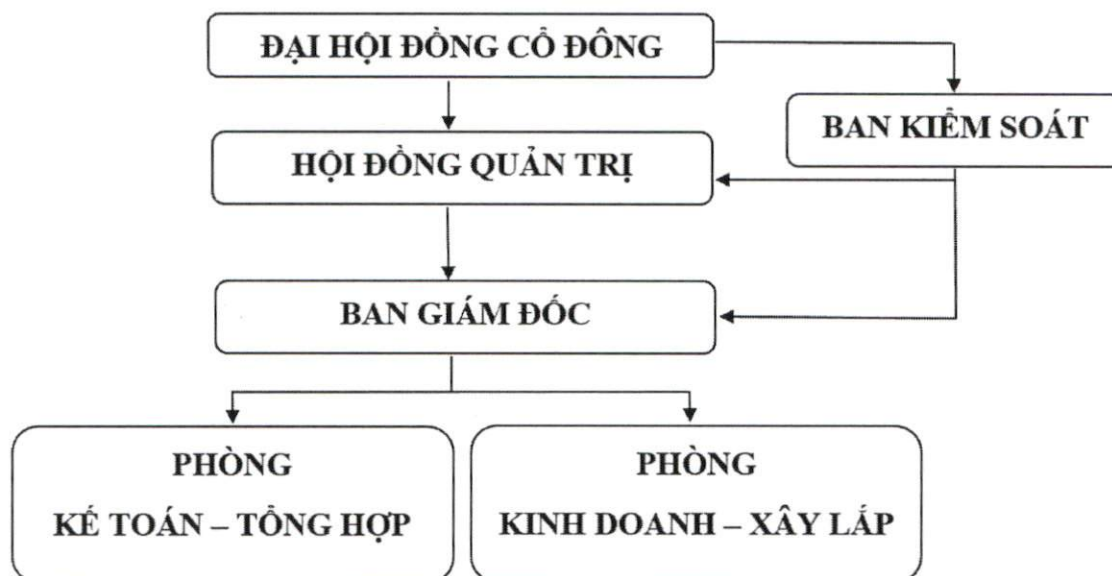
- Công ty Cổ phần Đầu tư – Xây lắp Viễn thông Bạc Liêu được thành lập theo Quyết định số 24/2004/QĐ-BBCVT ngày 08/06/2004 của Bộ Bưu chính Viễn thông, Quyết định của Bộ trưởng Bộ Bưu chính Viễn thông về việc chuyển Công ty Xây lắp Bưu điện tỉnh Bạc Liêu

Tổ chức tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam

thành Công ty Cổ phần Đầu tư – Xây lắp Viễn thông Bạc Liêu.

- Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1900297122 đăng ký lần đầu ngày 16/12/2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bạc Liêu cấp và đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 15/06/2017.

2. Cơ cấu tổ chức công ty



Trong đó:

▪ **Đại hội đồng cổ đông:** là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại các cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

▪ **Hội đồng quản trị:** là cơ quan quản lý trực tiếp tại Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. HĐQT tổ chức thực hiện các quyền và nghĩa vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao phù hợp với Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật và có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

▪ **Ban kiểm soát:** do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. BKS có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; thẩm định báo cáo tài chính hàng năm của Công ty; thông báo kết quả kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cho ĐHĐCĐ và thực hiện các nhiệm vụ khác theo Điều lệ Công ty.

▪ **Ban Tổng giám đốc:** Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, Kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua và thực hiện các nhiệm vụ khác theo Điều lệ Công ty.

▪ **Các Phòng ban chức năng:**

Chức năng, nhiệm vụ của Phòng Kế toán tổng hợp

- Công tác Tài chính – kế toán; thủ kho; hoàn thiện hồ sơ quyết toán; Theo dõi và quản lý cho thuê mặt bằng;

- Tổ chức Hành chính, bao gồm: Tổ chức nhân sự; lao động tiền lương; phụ trách theo dõi mảng BHXH; Văn thư lưu trữ; quản lý tài sản; và những công việc Giám đốc giao trực tiếp khi có nhu cầu hàng ngày

Chức năng, nhiệm vụ của Phòng Kinh doanh – Xây lắp

- Lập kế hoạch và theo dõi kinh doanh; Lập thiết kế, dự toán; Lập báo cáo hồ sơ hoàn công công trình; Thi công xây lắp; giám sát; Lập kế hoạch và theo dõi công tác ATVSLĐ, PCCN

- Những công việc Giám đốc giao trực tiếp khi có nhu cầu hàng ngày

3. Tình hình sử dụng đất đai của Công ty

STT	Tên, địa chỉ lô đất	Diện tích (m ²)	Thời hạn sử dụng đất	Hồ sơ pháp lý	Mục đích sử dụng đất	Hình thức, nguồn gốc sử dụng đất
1	Đường Bà Triệu, Phường 3, Thành phố Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu	579,9 m ²	Đến ngày 08/06/2054	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BĐ220378 tại thửa đất số 187, tờ bản đồ số 12	Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh	Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm
Tổng cộng		579,9 m²				

(Nguồn: CTCP Đầu tư – Xây lắp Viễn thông Bạc Liêu)

4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất:

Đơn vị: VND

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019
1	Tổng tài sản	9.818.727.071	9.601.658.895
2	Vốn chủ sở hữu	1.592.386.708	1.733.561.195
3	Nợ ngắn hạn	8.226.340.363	7.868.097.700
4	Nợ dài hạn	-	-
5	Doanh thu thuần	2.850.609.139	4.359.734.215
6	Lợi nhuận từ HĐKD	180.978.763	132.997.571
7	Lợi nhuận sau thuế	157.839.730	141.174.487

(Nguồn: Báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm 2018, 2019)

*Ghi chú: Theo Báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm 2019, tại thời điểm 31/12/2019, Vốn chủ sở hữu
Tổ chức tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam

hữu bao gồm: Vốn góp của chủ sở hữu (3.500.000.000 đồng), Vốn khác của chủ sở hữu (1.962.634.556 đồng), Quỹ đầu tư phát triển (111.717.229 đồng) và Lỗ lũy kế (3.840.790.590 đồng).

Ý kiến kiểm toán về việc từ chối đưa ra ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá AAFC (Đơn vị thực hiện kiểm toán BCTC năm 2019 của TIC)

“Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến:

Kiểm toán viên đã không thể tham gia chứng kiến kiểm kê tiền mặt và hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2019. Bằng các thủ tục kiểm toán thay thế, chúng tôi cũng không thể đưa ra ý kiến về tính hiện hữu của tiền mặt và hàng tồn kho tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2019, với giá trị được ghi nhận trên Bảng cân đối kế toán lần lượt là: 89.307.769 đồng và 447.228.850 đồng cũng như ảnh hưởng của vấn đề này tới các số liệu khác đó được trình bày trên Báo cáo tài chính.

Công ty chưa tiến hành đối chiếu xác nhận toàn bộ các khoản phải thu ngắn hạn, nợ ngắn hạn với các đối tượng có liên quan tại thời điểm 31/12/2019. Bằng các thủ tục thay thế khác, chúng tôi cũng không thể xác định được tính đầy đủ cũng như quyền và nghĩa vụ đối với các khoản công nợ này. Mặt khác nhiều khoản nợ phải thu khách hàng, trả trước cho người bán... đã quá hạn, cần phải xem xét trích lập khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi. Nhưng đến ngày 31/12/2019, Công ty vẫn chưa thu thập hồ sơ tiến hành đánh giá tuổi nợ và trích lập dự phòng phải thu khó đòi theo quy định. Số cần trích lập dự phòng hoặc xử lý đối với các khoản nợ phải thu khách hàng, trả trước cho người bán quá hạn chúng tôi ước tính là: 1.480.561.202 đồng.

Theo thuyết minh V.4 khoản phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng Phát sinh từ nhiều năm trước, thuộc diện nợ khó đòi nhưng chưa thu thập đầy đủ hồ sơ làm cơ sở trích lập. Số cần phải trích lập dự phòng bổ sung tại thời điểm 31/12/2019 theo quy định nếu thu thập đầy đủ hồ sơ là: 75.658.632 đồng.

Như đã trình bày tại thuyết minh V.5, rất nhiều khoản công nợ phải thu ngắn hạn khác và phải thu tạm ứng phát sinh lâu ngày, đến hết năm tài chính 2019 vẫn chưa thu hồi được, đơn vị cũng chưa thu thập hồ sơ, đánh giá, xem xét trích lập dự phòng đối với các khoản công nợ này.

Theo thuyết minh V.5, các số dư phải thu khác gồm: Phải thu về cổ phần hóa: 110.861.396 đồng; Phải thu tiền cổ tức cá nhân đã chi năm 2008: 127.400.000 đồng; Lãi chậm nộp bảo hiểm chưa hạch toán chưa hạch toán vào chi phí: 83.664.198 đồng. Đây là các số dư phải thu phát sinh từ nhiều năm trước, đơn vị chưa có hướng xử lý, chưa xem xét khả năng thu hồi công nợ cũng như xem xét trích lập dự phòng phải thu khó đòi hoặc ghi nhận như một khoản tổn thất.

Theo thuyết minh V.7, số dư của các khoản tài sản thiếu chờ xử lý là các khoản chênh lệch thiếu vật tư, hàng hóa khi kiểm kê, chênh lệch cổ tức phải trả và công nợ phải thu của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, tổng số tiền: 1.199.778.766 đồng. Số dư này đã phát sinh kể từ khi cổ phần hóa nhưng đến nay vẫn chưa xử lý được, theo ý kiến của chúng tôi thì đây có thể xem xét là một khoản tổn thất khó thu hồi.

Theo thuyết minh V.8, hàng tồn kho của đơn vị là công cụ, dụng cụ và hàng hóa tồn kho được nhận bàn giao từ doanh nghiệp Nhà nước khi chuyển sang cổ phần hóa: 447.228.850 đồng,

các công cụ, dụng cụ và hàng hóa này đến nay đã hư hỏng, lỗi thời, không còn khả năng sử dụng. Công ty mới trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho vào chi phí sản xuất kinh doanh số tiền: 32.162.038 đồng, số còn lại chưa trích lập: 415.066.812 đồng.

Tại thời điểm 31/12/2019 số dư thuế giá trị gia tăng phải nộp là 3.246.960.540 đồng, đây là số thuế giá trị gia tăng phát sinh đã nhiều năm trước. Theo quy định của Luật quản lý thuế, số thuế GTGT phải nộp nêu trên sẽ bị phạt chậm nộp. Tuy nhiên, vấn đề này phụ thuộc vào quyết định của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Đơn vị chưa hạch toán vào chi phí số tiền thuế đất là: 193.576.419 đồng. Đây là số tiền phải nộp bổ sung theo thông báo nộp tiền thuế đất số 1151/TB-CT ngày 22 tháng 08 năm 2019 của Tổng cục thuế tỉnh Bạc Liêu về việc phải nộp bổ sung tiền thuế đất từ ngày 11/04/2018 đến 31/12/2018 do có sự chênh lệch giữa đơn giá được điều chỉnh theo Thông báo số 395/TB-CT ngày 08/04/2019 của Cục thuế so với đơn giá tại Quyết định số 124/QĐ-STC ngày 29/09/2014 của Sở Tài chính tỉnh Bạc Liêu.

Đơn vị chưa hạch toán vào chi phí số tiền Xử phạt hành chính; Truy thu thuế TNCN; Tiền nộp chậm trên số thuế TNCN với Tổng số tiền: 65.677.461 đồng theo quyết định số 973/QĐ-CT ngày 12/09/2019 về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế của Cục thuế tỉnh Bạc Liêu.

Theo thuyết minh V.12 khoản tài sản thừa chờ giải quyết, số tiền: 75.458.989 phát sinh từ nhiều năm trước đơn vị chưa xem xét tiến hành xử lý theo quy định.

Chúng tôi chưa thu thập được cơ sở dữ liệu để ước tính chi phí lãi vay phải trả trong năm đối với các khoản vay cá nhân được nêu trong thuyết minh V.15

Từ chối đưa ra ý kiến:

Do tầm quan trọng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính đính kèm.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2019 là 1.733.561.195 đồng (chiếm 49,5% vốn điều lệ); và tại ngày đó, các khoản nợ ngắn hạn của Công ty là 7.868.097.700 đồng, tổng tài sản ngắn hạn của Công ty tại 31/12/2019 là 9.570.667.893 đồng, trong đó có rất nhiều tài sản là công nợ không có khả năng thu hồi hoặc hàng tồn kho không còn giá trị chưa được trích lập dự phòng. Điều này cho thấy việc tồn tại yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty, và do đó, Công ty có thể không thực hiện được giá trị tài sản và thanh toán các khoản nợ phải trả trong điều kiện hoạt động bình thường”.

5. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2018	31/12/2019
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (= Tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	Lần	1,19	1,22

Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2018	31/12/2019
Hệ số thanh toán nhanh [= (Tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]	Lần	1,14	1,16
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (%)			
Nợ/Tổng tài sản (D/A)	%	83,78%	81,95%
Nợ/Vốn chủ sở hữu (D/E)	%	516,60%	453,87%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động (lần)			
Vòng quay hàng tồn kho (= Giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bq)	Lần	2,98	7,38
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,29	0,45
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)			
Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần (ROS)	%	5,54%	3,24%
Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu bq (ROE)	%	10,43%	8,49%
Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản bq (ROA)	%	1,58%	1,45%
Lợi nhuận từ HĐKD / Doanh thu thuần	%	6,35%	3,05%
Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS) (đồng/CP) (Mệnh giá: 10.000đ/CP)	đồng/cp	451	403

Nguồn: Tính toán từ BCTC kiểm toán năm 2018 và 2019

6. Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020

6.1. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận của Công ty năm 2020

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	
	Giá trị	Giá trị	% tăng giảm so với 2019
Doanh thu thuần (triệu đồng)	4.360	4.885	+12,04%
Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	141	478	+239%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	3,24%	9,78%	+202%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (%)	8,49%	13,24%	+55,95%
Cổ tức (% vốn điều lệ)	-	-	-

Nguồn: CTCP Đầu tư - Xây lắp Viễn thông Bạc Liêu

6.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Kế hoạch trên được Công ty xây dựng dựa trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh trong các năm quá khứ và có xét các yếu tố cơ bản của tình hình kinh tế vĩ mô, khả năng tài chính và nhân tố nhân sự của Công ty, trong đó Công ty cũng đưa ra các giải pháp như sau:

- Giải pháp về tổ chức kinh doanh: Công ty xác định nguồn doanh thu chính của Công ty trong thời gian tới vẫn là các công trình xây lắp viễn thông. Đồng thời Công ty sẽ đẩy

mạnh việc quyết toán, thu hồi nợ các công trình đã thi công, tăng cường năng lực nhân sự và trang thiết bị để nâng cao năng lực cạnh tranh để thi công công trình.

- Công tác quản trị doanh nghiệp: Công ty sẽ cơ cấu lại các bộ phận, đơn vị sản xuất trong công ty, tạo sự chủ động hoàn toàn cho các bộ phận, đơn vị trong việc huy động vốn và phát triển thị trường. Mục tiêu của Công ty là tăng cường hơn nữa tính minh bạch trong hoạt động tài chính, tiếp tục rà soát các quy chế nội bộ để vừa tiết kiệm được chi phí kinh doanh, vừa kích thích được các đơn vị sản xuất, tránh rủi ro nợ đọng kéo dài. Đồng thời, Công ty đã và đang xây dựng kế hoạch phát triển sản phẩm dịch vụ mới.

7. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

Không có.

8. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn

Không có.

V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Loại cổ phần

Cổ phần phổ thông

2. Mệnh giá

10.000 đồng/cổ phần

3. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng

168.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 48,00% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ)

4. Giá khởi điểm đấu giá

17.493 đồng/cổ phần

5. Phương pháp/ cơ sở tính giá khởi điểm

Căn cứ Chứng thư Thẩm định giá số 52502/CT-VVDC/BAN3 ngày 25/05/2020 do CTCP Định giá và Dịch vụ Tài chính Việt Nam (VVFC) ban hành, phương pháp tính giá khởi điểm là Phương pháp tỷ số bình quân thuộc cách tiếp cận từ thị trường, phương pháp chiết khấu dòng tiền thuần vốn chủ sở hữu thuộc cách tiếp cận từ thu nhập, phương pháp tài sản thuộc cách tiếp cận từ chi phí.

Căn cứ Quyết định số 75/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 19/06/2020 của Hội đồng Thành viên VNPT về việc xác định Giá khởi điểm tại thời điểm 31/12/2019 khi chuyển nhượng 168.000 cổ phần Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp Viễn thông Bạc Liêu do Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam sở hữu:

- Giá khởi điểm một cổ phần: 17.493 đồng/cổ phần.

6. Phương thức chuyển nhượng vốn

Bán đấu giá công khai (đấu giá thông thường)

7. Tổ chức thực hiện bán đấu giá

Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (VietinBank Securities)

8. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn

Quý III/2020

9. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến

Được quy định cụ thể tại Quy chế đấu giá cổ phần Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp Viễn thông Bạc Liêu do Tổ chức thực hiện bán đấu giá ban hành.

10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Đầu tư Xây lắp Viễn thông Bạc Liêu hiện nay không quy định về giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài.

Hiện tại, do CTCP Xây lắp Viễn thông Bạc Liêu đang kinh doanh ngành nghề Vận tải hành khách đường thủy nội địa (Mã ngành: 5021), Tỷ lệ vốn của nhà đầu tư nước ngoài căn cứ theo Cam kết WTO về dịch vụ quy định tại ngành này tối đa là 49%.

Như vậy, các nhà đầu tư nước ngoài có thể đặt mua số lượng cổ phần tối đa là 168.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 48,00% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ).

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn

Không có

12. Các loại thuế có liên quan:

Tại khoản 2 Điều 15 Thông tư số 123/2012/TT-BTC ngày 27/07/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam phải chịu thuế thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng chứng khoán. Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán được xác định là khoản thu nhập khác và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

13. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn:

Không có

VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

Việc chuyển nhượng vốn của VNPT đầu tư tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp Viễn thông Bạc Liêu nhằm thực hiện chủ trương của Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước; thực hiện Quyết định số 2129/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 29/12/2017 phê duyệt phương án tái cơ cấu Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam (VNPT) giai đoạn 2018 – 2020.

VII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN TỚI CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Tổ chức tư vấn

Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam

Trụ sở chính: Số 306 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tổ chức tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam

Website: www.cts.vn
Điện thoại: (024) 3556 2876 Fax: (024) 3556 2874
CN TP.HCM: Số 49 Tôn Thất Đạm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận I, TP.HCM
Điện thoại: (024) 3974 1771 Fax: (028) 3820 0899
CN Đà Nẵng: Tầng 8, Số 36 đường Trần Quốc Toàn, Quận Hải Châu, TP.Đà Nẵng
Điện thoại: (024) 3974 1771 Fax: (024) 6358 4788

2. Tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính

Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá AAFC

Địa chỉ: Tầng 5 Tòa nhà IC – Số 82 Phố Duy Tân – Phường Dịch Vọng Hậu – Quận Cầu Giấy – Hà Nội.
Điện thoại: (024) 3773 0780 Fax: (024) 3773 0779
Website: www.aafc.vn

3. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam

Trụ sở chính: Số 306 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Website: www.cts.vn
Điện thoại: (024) 3556 2876 Fax: (024) 3556 2874
CN TP.HCM: Số 49 Tôn Thất Đạm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận I, TP.HCM
Điện thoại: (024) 3974 1771 Fax: (028) 3820 0899
CN Đà Nẵng: Tầng 8, Số 36 đường Trần Quốc Toàn, Quận Hải Châu, TP.Đà Nẵng
Điện thoại: (024) 3974 1771 Fax: (024) 6358 4788

VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.



100

100

100

100

IX. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG VÀ TỔ CHỨC TƯ VẤN

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

**ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG
TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM**

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
THÀNH VIÊN**



ĐỖ VŨ ANH

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



PHẠM NGỌC HIỆP